



TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 22/NQ-ĐHĐCĐCSVN ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 472/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/11/2018 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn,

Ban Kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

Nhân sự Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông lần đầu bầu với Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 03 năm (2018-2021) gồm các thành viên:

- |                       |                              |
|-----------------------|------------------------------|
| - Ông Đỗ Khắc Thăng   | - Trưởng ban.                |
| - Ông Trần Khắc Chung | - Kiểm soát viên kiêm nhiệm. |
| - Ông Giang Hoa Vũ    | - Kiểm soát viên kiêm nhiệm. |

Hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn đã thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ và quy chế hoạt động đã ban hành, kết quả hoạt động đến 31/12/2020, cụ thể như sau:

#### **A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

##### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn và quy định của pháp luật hiện hành như sau:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Lãnh đạo Tập đoàn để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư.



Qua đó, tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Tiếp tục tham gia góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các quy chế tổ chức; quản trị nội bộ của Tập đoàn.

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần.

- Thực hiện Báo cáo tổng kết năm 2019 của Ban kiểm soát trình bày trước ĐHĐCĐ năm 2020 và Thẩm định Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn.

- Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng 2020 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần: Đã thực hiện và gửi Báo cáo thẩm định cho HĐQT Tập đoàn.

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn; việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các Quy chế, Quy định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tập đoàn; các Thông báo, Quyết định điều hành của Tổng Giám đốc Tập đoàn.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông 2020.

- Giám sát công tác thực hiện kế hoạch Lao động, tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động trong toàn Tập đoàn năm 2020;

- Giám sát công tác cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành, tái cơ cấu các đơn vị thành viên.

- Giám sát tình hình mua và sử dụng phân bón tại một số đơn vị.

- Giám sát hoạt động kinh doanh mủ cao su tại công ty mẹ Tập đoàn.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường của Tập đoàn theo đúng quy định của Luật Chứng khoán; của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và các văn bản pháp luật liên quan.

- Kiểm tra công tác lao động tiền lương và các chế độ chính sách như BHXH, công tác An toàn vệ sinh lao động năm 2019 và năm 2020 tại một số đơn vị.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, công nợ và kết quả SXKD theo kế hoạch tại một số đơn vị.

## **II. KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020**

Trong năm 2020, Tập đoàn đã thực hiện các nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2020 của Tập đoàn (số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán):



Đơn vị tính: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu                      | Kế hoạch<br>2020 | Thực hiện<br>2020 | Tỷ lệ<br>TH/KH<br>(%) |
|-----|-------------------------------|------------------|-------------------|-----------------------|
|     | <b>Hợp nhất toàn Tập đoàn</b> |                  |                   |                       |
| 1   | Doanh thu                     | 24.647           | 25.873            | 104,98                |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế            | 4.029            | 5.076             | 126,00                |
|     | <b>Riêng Công ty mẹ</b>       |                  |                   |                       |
| 1   | Doanh thu                     | 3.802            | 4.382             | 115,26                |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế            | 2.575            | 2.963             | 115,08                |
| 3   | Tỷ lệ cổ tức dự kiến (6%)     | 2.400            | 2.400             | 100,00                |

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 (Hợp nhất) đạt 5.076 tỷ đồng (đạt 126% so với Nghị quyết).

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 (Công ty mẹ) đạt 2.963 tỷ đồng (đạt 115,08% so với Nghị quyết).

+ Tỷ lệ cổ tức dự kiến 6%: 2.400 tỷ đồng (đạt 100% so với Nghị quyết).

Năm 2020 tiếp tục là một năm bị ảnh hưởng chung dịch Covid-19; khó khăn như giá bán mủ cao su vẫn thấp đầu năm, thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường hơn so với các năm trước; một số cơ chế chính sách vẫn chưa hoàn thiện khi Tập đoàn hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần đã 03 năm. Tuy nhiên, do sự chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt và kịp thời của Lãnh đạo Tập đoàn, Lãnh đạo các đơn vị thành viên về SXKD và về phòng chống Covid-19 cùng nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV Tập đoàn kết quả năm 2020 Tập đoàn đã thực hiện vượt các chỉ tiêu rất cao như trên.

## **2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính. Thẩm định số liệu báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính năm 2020**

### **2.1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Tập đoàn và đã được Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 12/6/2020 theo Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐCSVN của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần.

### **2.2. Thẩm định Báo cáo tài chính riêng năm 2020**

Báo cáo tài chính riêng cho chu kỳ từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán do Ban điều hành Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần cung cấp, Báo cáo tài chính được sử dụng để thẩm định đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

#### **2.2.1. Công tác hạch toán kế toán:**



Việc hạch toán trên báo cáo quyết toán tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành cũng như các quy định, các văn bản pháp quy, các hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. Trên cơ sở kiểm tra cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần.

#### 2.2.2. Thẩm định số liệu trong báo cáo quyết toán tài chính:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong báo cáo quyết toán tài chính riêng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC soát xét thông tin tại báo cáo số 160321.001/BCTC.HCM ngày 16 tháng 3 năm 2021 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

##### a. Tình hình biến động về tài sản và nguồn vốn:

*Đơn vị tính: đồng*

|                                         | 31/12/2020                | 01/01/2020                |
|-----------------------------------------|---------------------------|---------------------------|
| <b>TÀI SẢN</b>                          |                           |                           |
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>              | <b>4.992.945.164.002</b>  | <b>4.387.755.747.676</b>  |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền   | 574.629.969.923           | 1.611.623.391.003         |
| II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 2.464.232.410.861         | 331.095.397.161           |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn        | 1.827.472.722.807         | 2.342.392.090.760         |
| IV. Hàng tồn kho                        | 26.718.186.130            | 724.881.130               |
| V. Tài sản ngắn hạn khác                | 99.891.874.281            | 101.910.987.622           |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>               | <b>38.838.012.348.981</b> | <b>38.836.234.259.398</b> |
| I. Các khoản phải thu dài hạn           | 2.201.761.505.761         | 1.743.111.207.851         |
| II. Tài sản cố định                     | 116.526.737.196           | 124.411.851.819           |
| III. Tài sản dở dang dài hạn            | 838.000.000               | -                         |
| IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  | 36.516.327.110.428        | 36.965.643.013.420        |
| V. Tài sản dài hạn khác                 | 2.558.995.596             | 3.068.186.308             |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                     | <b>43.830.957.512.983</b> | <b>43.223.990.007.074</b> |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                        |                           |                           |
| <b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>                   | <b>483.344.721.026</b>    | <b>426.689.621.997</b>    |
| I. Nợ ngắn hạn                          | 342.171.539.888           | 253.971.824.951           |
| II. Nợ dài hạn                          | 141.173.181.138           | 172.717.797.046           |
| <b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                | <b>43.347.612.791.957</b> | <b>42.797.300.385.077</b> |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu             | 40.000.000.000.000        | 40.000.000.000.000        |
| - Quỹ đầu tư phát triển                 | 384.238.385.077           | 206.396.524.636           |
| - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối     | 2.963.374.406.880         | 2.590.903.860.441         |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>                   | <b>43.830.957.512.983</b> | <b>43.223.990.007.074</b> |

##### b) Một số chỉ tiêu đánh giá dựa trên cơ sở báo cáo quyết toán tài chính:

- Trong năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát ảnh hưởng xấu tới thị trường. Tuy nhiên, Tập đoàn vẫn nỗ lực và đạt doanh thu 4.382.010.455.005 đồng, đạt 115,26% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh là 2.963.374.406.880 đồng, thực hiện đạt 115,08% kế hoạch năm.



- Tập đoàn đã bảo toàn vốn cổ đông năm 2020: Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2020 là 40.384.238.385.077 đồng; vốn chủ sở hữu góp là 40.000.000.000.000 đồng. Hệ số bảo toàn vốn  $H > 1$ . Tập đoàn đã bảo toàn được vốn của cổ đông.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh là 9,37 lần. Hệ số nằm ở mức khá cao. Khả năng thanh toán nhanh, xử lý các khoản nợ ngắn có mức an toàn cao, tự chủ trong hoạt động tài chính. Tập đoàn hiện đang hoàn toàn chủ động được về vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và tài chính, đảm bảo thanh toán nhanh từ nguồn tiền mặt và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn hiện có. Tình hình tài chính của Tập đoàn đang trong tầm kiểm soát.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản ROA là 6,76 %. Sau 3 năm chuyển sang hình thức công ty cổ phần, Tập đoàn đã ổn định tổ chức, hoạt động đã có hiệu quả. Việc đầu tư, sử dụng và khai thác tài sản có hiệu quả. Năm 2020 tài sản tham gia sản xuất kinh doanh đã mang lại 6,76% lợi nhuận sau thuế, cao hơn, hiệu quả hơn năm 2019 là 0,68% ( ROA năm 2019 : 5,99%).

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE là 7,4%. Việc sử dụng vốn chủ sở hữu có hiệu quả, đã mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, đã cho thấy việc chuyển đổi mô hình hoạt động sang hình thức cổ phần phát huy hiệu quả tốt. Năm 2020 vốn chủ sở hữu tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh đã mang lại 7,4 % lợi nhuận sau thuế, cao hơn năm 2019 là 0,96% (ROE năm 2019: 6,44%).

### **3. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

#### **3.1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị**

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị của Hội đồng Quản trị của Tập đoàn trong năm 2020, các hoạt động quản trị của Hội đồng Quản trị tuân thủ theo Điều lệ và các quy định của chủ sở hữu.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định. Trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh, đầu tư, công tác sau cổ phần hóa theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và quy định của pháp luật.

#### **3.2. Giám sát đối với Ban Tổng giám đốc**

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp theo quy định để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các công tác sau cổ phần hóa, quyết liệt và kịp thời.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm chỉnh các chỉ đạo kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành và tuân thủ các quy định của pháp luật.

### **4. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động của Ban kiểm soát với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.**



Trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện hoạt động của Ban. Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp của Ban lãnh đạo Tập đoàn, đã đưa ra các ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo các việc ban hành chủ trương; quyết định và công tác quản trị; điều hành phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Tập đoàn và các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Tập đoàn.

### **III. KIẾN NGHỊ:**

Qua hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 Ban kiểm soát có một số kiến nghị với Lãnh đạo Tập đoàn như sau:

#### **1. Kiến nghị Lãnh đạo Tập đoàn**

1.1. Trong tình hình hiện tại, đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo, giám sát quyết liệt, tiếp tục cắt giảm chi phí, điều chỉnh giá thành để phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo hiệu quả hơn trong sản xuất kinh doanh. Nghiên cứu và ban hành khung đơn giá chung cho các loại chi phí vật tư đầu vào để nâng cao hiệu quả quản lý góp phần giảm chi phí trong giá thành.

1.2. Ban điều hành tiếp tục tích cực chỉ đạo xử lý các khoản nợ tiếp nhận từ Công ty Tài chính TNHH MTV Cao su Việt Nam như đã thực hiện trong thời gian qua nhằm thu hồi các khoản nợ cho doanh nghiệp và có các biện pháp xử lý khác theo quy định của pháp luật.

1.3. Tăng cường chỉ đạo giám sát các đơn vị thành viên hoạt động chưa hiệu quả. Đề nghị Lãnh đạo Tập đoàn chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị này nâng cao năng lực quản lý tiến tới hoạt động có hiệu quả.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác thoái vốn theo lộ trình.

1.5. Về tình hình thực hiện Lao Tiền lương, chính sách đối với người lao động:

- Năm 2020 là năm Bộ luật lao động 2019 có hiệu lực, các chế độ chính sách cũng có nhiều thay đổi; để năm bắt kịp thời và thực hiện tốt các chế độ cho NLĐ, Tập đoàn Tổ chức một lớp huấn luyện chuyên môn nghiệp vụ về Luật lao động 2019 và các Nghị định liên quan cho lãnh đạo và người làm công tác chuyên môn trong Tập đoàn.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý giá thành, giảm bớt các chi phí đầu tư chưa cần thiết nhằm nâng cao NSLĐ và tăng thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ, Phòng chống cháy nổ và các nguy cơ mất an toàn lao động tại doanh nghiệp.

1.6. Các nội dung khác:

- Tiếp tục thực hiện điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ của Tập đoàn và chỉ đạo các đơn vị rà soát, điều chỉnh Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế quản trị nội bộ của các đơn vị thành viên theo quy định Luật doanh nghiệp 2020;



- Tập đoàn tăng cường giám sát và chỉ đạo việc thực hiện công tác đấu thầu qua mạng khi mua sắm vật tư hàng hóa theo quy định hiện hành.

## **2. Kiến nghị Ủy Ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp**

- Kiến nghị Ủy Ban đề sớm phê duyệt và ban hành quy chế Người đại diện vốn và quy chế quản lý tài chính cho Tập đoàn.

- Kiến nghị Ủy Ban sớm phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn để Tập đoàn sớm hoàn thành thực hiện tái cơ cấu sau cổ phần hóa theo quy định.

## **B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn.

2. Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tập đoàn.

3. Giám sát việc xây dựng kế hoạch và đăng ký các chỉ tiêu hoạt động SXKD của Tập đoàn.

4. Thẩm định các báo cáo tài chính bán niên và năm theo quy định.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn và một số đơn vị thành viên.

6. Các vấn đề khác khi cần thiết.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- Tổ Quản trị TĐ;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**(Đã ký)**  
**Đỗ Khắc Thăng**